

Số: 3637/SGDDĐT-VP

Huế, ngày 31 tháng 8 năm 2025

V/v thực hiện các khoản thu trong
lĩnh vực giáo dục và đào tạo công lập
năm học 2025-2026

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Nghị quyết số 217/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội quy định miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 03/6/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) quy định mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đáp ứng nhu cầu người học của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn các khoản thu năm học 2025-2026 tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở GDĐT cụ thể như sau:

1. Học phí

- Miễn học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục công lập.

- Chính sách hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập, phương thức chi trả và mức ngân sách nhà nước hỗ trợ cấp bù cơ sở giáo dục công lập: Hiện tại, Bộ GDĐT đang tham mưu dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 81/2021/NĐ-CP và Nghị định số 97/2023/NĐ-CP quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo. Khi có Nghị định thay thế Nghị định số 81/2021/NĐ-CP và Nghị định số 97/2023/NĐ-CP, Sở GDĐT sẽ hướng dẫn áp dụng.

2. Về các khoản thu dịch vụ khác trong giáo dục

- Thực hiện theo Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 03/6/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế quy định mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đáp ứng nhu cầu người học của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đối với việc dạy thêm học thêm trong nhà trường: Yêu cầu các đơn vị trường học thực hiện nghiêm túc quy định tại Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ GDĐT quy định về dạy thêm học thêm; Điều 16 Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ GDĐT quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước

của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục phổ thông. Trong đó lưu ý: Việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường không được thu tiền của học sinh và chỉ dành cho các đối tượng học sinh đăng kí học thêm theo từng môn học.

- Về thu dịch vụ trông giữ xe: Thực hiện theo Quyết định số 12/2021/QĐ-UBND ngày 04/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) quy định giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; Quyết định số 72/2021/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 12/2021/QĐ-UBND ngày 04/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế quy định giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Các khoản thu của các tổ chức hội, đoàn thể trong nhà trường

a) Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh. Khoản thu này do Ban đại diện cha mẹ học sinh quản lý thu, chi; cuối năm học, bàn giao chứng từ cho nhà trường lưu giữ.

Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh có được từ sự ủng hộ tự nguyện của cha mẹ học sinh và nguồn tài trợ hợp pháp khác cho Ban đại diện cha mẹ học sinh. **Không quy định mức kinh phí ủng hộ bình quân cho các cha mẹ học sinh. Không sử dụng quỹ của Hội cha mẹ học sinh để chi các nội dung đã quy định tại điểm b khoản 4 Điều 10 Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GDĐT.**

b) Thu Đoàn phí (Đoàn TNCS Hồ Chí Minh), Đội phí (Đội TNTP Hồ Chí Minh), Hội phí (Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam), Quỹ Sao nhi đồng, Quỹ Hội Chữ thập đỏ: Thu theo Điều lệ và quy định của tổ chức Đoàn thể ban hành theo thẩm quyền, các cơ sở giáo dục không được thu thêm hoặc thu cao hơn mức quy định.

4. Đối với các khoản huy động tài trợ, ủng hộ tự nguyện và kinh phí hoạt động của nhà tài trợ

Việc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ thực hiện theo quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GDĐT quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Điều 15 Thông tư số 13/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ GDĐT quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực giáo dục. Trong đó lưu ý:

- Trước khi tổ chức vận động tài trợ, cơ sở giáo dục phải xây dựng kế hoạch vận động tài trợ báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt đối với cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục cấp tiểu học, trung học cơ sở; báo cáo Sở GDĐT phê duyệt đối với cơ sở giáo dục cấp trung học phổ thông và các cơ sở giáo dục khác trực thuộc Sở GDĐT. Kế hoạch vận động tài trợ phải xác định rõ nội dung, mục đích, đối tượng thụ hưởng, dự toán kinh phí và kế hoạch triển khai hoạt động cần tài trợ.

- Không vận động tài trợ để chi trả: thù lao giảng dạy; các khoản chi liên quan trực tiếp cho cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên và nhân viên, các hoạt động an ninh, bảo vệ; thù lao trông coi phương tiện tham gia giao thông của học sinh; thù lao duy trì vệ sinh lớp học, vệ sinh trường; khen thưởng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; các chi phí hỗ trợ công tác quản lý của cơ sở giáo dục.

5. Các khoản đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân thông qua các quỹ xã hội, quỹ từ thiện

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện (Nghị định số 93/2019/NĐ-CP); Nghị định số 136/2024/NĐ-CP ngày 23/10/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP; mục 4 Phụ lục II kèm Nghị định 128/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước lĩnh vực nội vụ; Thông tư số 04/2020/TT-BNV ngày 13/10/2020 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 93/2019/NĐ-CP; Thông tư số 18/2023/TT-BNV ngày 08/12/2023 của Bộ Nội vụ bãi bỏ một phần Thông tư số 04/2020/TT-BNV ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP; Thông tư 41/2022/TT-BTC ngày 05/7/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán áp dụng cho các hoạt động xã hội, từ thiện.

6. Các khoản thu khác

a) Thu Bảo hiểm Y tế

Thực hiện theo đúng quy định của Luật BHYT.

b) Bảo hiểm tai nạn (Bảo hiểm thân thể học sinh)

Đây là khoản thu mang tính chất tự nguyện, nhà trường không được bắt buộc cha mẹ học sinh mua dưới bất kỳ hình thức nào.

7. Công khai đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo

Các cơ sở giáo dục và đào tạo thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Kết thúc năm học, các cơ sở giáo dục phải niêm yết công khai và báo cáo quyết toán nguồn kinh phí đã được huy động với tập thể nhà trường, các tổ chức hoặc cá nhân đã đóng góp kinh phí. Tất cả các khoản thu từ học sinh, phụ huynh học sinh phải được thông báo đầy đủ, công khai đến phụ huynh, học sinh.

Khi thu tiền, nhà trường phải sử dụng biên lai thu, hóa đơn thu tiền theo quy định và gửi trả lại kịp thời cho người nộp hoặc hướng dẫn học sinh (phụ huynh học sinh) truy cập vào phần mềm để tự lấy hóa đơn nộp tiền. Các khoản

thu, chi phải được hạch toán vào hệ thống sổ sách kế toán, thanh quyết toán theo đúng quy định. Cung cấp kịp thời số liệu cho cơ quan quản lý khi có yêu cầu. Hiệu trưởng và kế toán các cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của thông tin và tài liệu khi công khai.

8. Về chủ trương thanh toán không dùng tiền mặt

Nhằm đẩy mạnh việc sử dụng phương tiện thanh toán điện tử ứng dụng công nghệ số, các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố tiếp tục đẩy mạnh việc thu các khoản thu hợp pháp trong nhà trường không dùng tiền mặt theo Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 04/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế triển khai nền tảng Hue-S, liên thông với các hệ thống phổ biến trong thanh toán không dùng tiền mặt năm 2021; Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 21/04/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế triển khai Đề án thúc đẩy hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2022 - 2025.

9. Tổ chức thực hiện

- Đề nghị UBND các xã, phường phối hợp chỉ đạo cơ sở chấp hành tốt việc thực hiện các nội dung hướng dẫn. Đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; xử lý nghiêm, kịp thời các đơn vị và cá nhân không thực hiện nghiêm túc các nội dung đã hướng dẫn và có trách nhiệm giải trình với người học và xã hội về các mức thu, khoản thu của cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý theo đúng quy định tại Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ GDĐT; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng "lạm thu" đầu năm học.

- Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở GDĐT nghiên cứu, nghiêm túc triển khai thực hiện.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị liên hệ về Sở GDĐT (trực tiếp bộ phận Kế hoạch và Tài chính của Văn phòng) để được hướng dẫn, làm rõ hoặc tổng hợp xin ý kiến giải quyết của cơ quan có thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND thành phố (để báo cáo);
- UBND thành phố (để báo cáo);
- Ban VHXH - HĐND thành phố (để báo cáo);
- Thanh tra thành phố;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp, Khoa học và Công nghệ;
- Giám đốc và các PGĐ Sở GDĐT;
- Các phòng, ban Sở GDĐT;
- Website của ngành;
- Lưu VP, TC-S01.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tân